TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRỰC NINH** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2021/HSST.
Ngày 26 tháng 8 năm 2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Văn Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Hồng Thái.

Bà Nguyễn Thị Minh.

Thư ký phiên toà: Ông Đào Đức Tài - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Quỳnh Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2021/TLST - HS ngày 15 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2021, đối với bị cáo**:**

Phạm Đình V, sinh năm 1977 tại Nam Định**;** Nơi ĐKHKTT: Xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Trú tại: Xóm 10, T, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Đạo thiên chúa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Con ông Phạm Đình T (đã chết); Con bà Vũ Thị T, sinh năm 1954; Gia đình có 7 anh chị em, bị cáo là thứ 5; Vợ Vũ Thanh N, sinh năm 1983; Có 03 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không; Hiện đang bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/5/2021 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định (có mặt).

Những người làm chứng: Anh Bùi Đình H, sinh năm 1971 (vắng mặt); Anh Phạm Ngọc H, sinh năm 2000 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Đình V là đối tượng nghiện ma túy, loại ma túy là Heroine. Khoảng 11 giờ ngày 14/5/2021, V một mình mang theo 200.000 đồng đi bộ từ nhà đến khu vực bãi rác thuộc xóm 6, thôn Đông Thượng, xã Trung Đông, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định tìm mua ma túy để sử dụng. Đến nơi, V gặp một người đàn

ông không quen biết đang đứng một mình. Nghĩ người này có bán ma túy, V lại gần hỏi: "Có trắng không, để em hai trăm", ý hỏi mua Heroine với giá 200.000 đồng. Hiểu ý V, người đàn nói: "Có, đưa tiền đây". V lấy 200.000 đồng đưa cho người đàn ông, người này nhận tiền đồng thời đưa lại cho V 01 gói nhỏ được gói bằng giấy màu trắng hồng. V mở ra kiểm tra thấy đúng là Heroine và gói lại, rồi cầm ở lòng bàn tay trái đi tìm nơi sử dụng. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, khi V đi bộ đến đường dong thuộc xóm 4, thôn Đông Thượng, xã Trung Đông, huyện Trực Ninh thì bị tổ công tác Công an huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: Thu tại lòng bàn tay trái V đang cầm 01 gói giấy nhỏ, loại giấy màu trắng hồng, bên trong gói giấy chứa chất bột dạng cục màu trắng, V khai là ma túy Heroine, V mua về để sử dụng, ký hiệu M.

Bản kết luận giám định số: 621/GĐKTHS ngày 17/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 01 gói nhỏ bằng giấy màu trắng hồng, được niêm phong ký hiệu M là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Khối lượng: 0,197 gam.

Tại cơ quan điều tra, Phạm Đình V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Tại bản cáo trạng số: 36/CT-VKS ngày 14 tháng 7 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Phạm Đình V về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nhận xét trên, bị cáo ăn năn hối cải và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản Cáo trạng nêu trên và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Phạm Đình V phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS: Đề nghị xử phạt Phạm Đình V mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/5/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy số ma túy Heroine đã thu giữ trong quá trình điều tra còn lại sau giám định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trực Ninh, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ tài liệu khác trong hồ sơ đã đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 14/5/2021, Phạm Đình V có hành vi tàng trữ trái phép 0,197 gam Heroine để sử dụng, bị Công an huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định phát hiện bắt quả tang. Hành vi tàng trữ 0,197 gam Heroine mục đích để sử dụng của bị cáo Phạm Đình V đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS như cáo trạng VKSND huyện Trực Ninh đã truy tố đối với bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết nào.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn (hộ cận nghèo) nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5] Về hình phạt: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; HĐXX nhận thấy: Bị cáo Phạm Đình V có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, ý thức được việc Nhà nước nghiêm cấm hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng do mắc nghiện bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Về hình phạt xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo việc cải tạo, giáo dục bị cáo. Tuy nhiên cũng cần xem xét bị cáo phạm tội lần đầu, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo tàng trữ ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân, lượng ma túy tàng trữ không lớn, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn (hộ cận nghèo), các con bị cáo còn nhỏ, xét thấy nên chiếu cố giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo, để bị cáo sớm trở về hòa nhập với gia đình, xã hội phấn đấu trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, tàng trữ ma túy với mục đích để sử dụng, vì vậy HĐXX xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy Heroine đã thu giữ của V còn lại sau giám định.

[8] Đối với người đàn ông không quen biết mà V khai đã bán ma túy cho V tại khu vực bãi rác thuộc xóm 6, thôn Đông Thượng, xã Trung Đông, huyện Trực Ninh, CQCSĐT Công an huyện Trực Ninh đã xác minh nhưng không xác định được đối tượng để xử lý.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Phạm Đình V** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS: Xử phạt Phạm Đình V **12 (mười hai)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 14 - 5 - 2021).

2. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Phạm Đình V.

3. Vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy Heroine đã thu giữ trong quá trình điều tra còn lại sau giám định đựng trong bì thư số: 621/GĐKTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định (vật chứng có đặc điểm như tại Biên bản giao nhận vật chứng số: 42/THA ngày 16 tháng 7 năm 2021 giữa CQCSĐT Công an huyện Trực Ninh với của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định).

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phạm Đình V phải nộp 200.000 đồng.

Bị cáo Phạm Đình V có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự, thì Bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Trực Ninh;
- Công an huyện Trực Ninh;
- Chi cục THADS huyện Trực Ninh;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu HS; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký và đóng dấu)

Bùi Văn Dũng